

Bản án số: 71/2026/HS-ST
Ngày: 11-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Hồng Luyến, ông Hà Hữu Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11-6-2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 18-5-2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2026/QĐXXST-HS ngày 29-5-2026 đối với bị cáo:

Lưu Nguyên T, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1979 tại: Hưng Yên; CCCD số: 033079004457; nơi cấp: Cục C về TTXH Bộ C1; Nơi thường trú: Thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Giới tính: Nam; Con ông: Lưu Nguyên P (đã chết); Con bà: Trương Thị Đ, sinh năm 1936; có vợ là: Lưu Thị H, sinh năm 1980 và 03 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: Thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Các bị hại:**

- Anh Lương Chiêu H1, sinh năm 1981. Nơi thường trú: Thôn A, xã N, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lương Chiêu H: Bà Lý Ngọc K – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- Anh Đoàn Văn Q, sinh năm 1990 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại Đoàn Văn Q: Ông Đoàn Văn S, sinh năm 1968. Nơi thường trú: Thôn T, xã M, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

* Bị đơn dân sự: Công ty TNHH V. Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Khu phố D, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

* Người làm chứng: Anh Trần Văn T2, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Tổ dân phố G, phường A, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lưu Nguyên T là nhân viên Công ty TNHH V, địa chỉ: khu B, phường T, thành phố Hà Nội. Lưu Nguyên T có giấy phép lái xe hạng C do Cục C2 – Bộ C1 cấp ngày 07/8/2025, có giá trị đến ngày 07/8/2030. Khoảng 07 giờ 37 phút, ngày 11-12-2025, Lưu Nguyên T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS 29C-43179, đi với tốc độ khoảng 50km/h, đi theo hướng từ Cầu Y đi xã H, tỉnh Phú Thọ, khi đi đến đoạn đường Km 85+30m, Quốc lộ C, thuộc tổ dân phố G, phường A, tỉnh Lào Cai đây là đoạn đường giao thông hai chiều có vạch kẻ đường đơn đứt quãng màu vàng quy cách 1.1 phân chia hai chiều phương tiện. T nhìn thấy 03 người phụ nữ dừng xe mô tô nói chuyện với nhau ở bên phải đường cùng chiều di chuyển. T thấy phần đường ngược chiều không có phương tiện qua lại nên lái xe ô tô lấn vạch kẻ đường đơn đứt quãng màu vàng đi sang phần đường bên trái để tránh 03 người phụ nữ trên. Khi còn cách ba người phụ nữ trên khoảng 02m thì T thấy xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Honda Wave BKS: 89B1-045 57 do Đoàn Văn Q điều khiển chở Lương Chiều H1 đi ngược chiều đến cách xe của T khoảng 30m. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý nên đã va chạm với xe mô tô ba bánh do Đoàn Văn Q điều khiển. Hậu quả: Đoàn Văn Q tử vong tại chỗ, Lương Chiều H1 bị thương và đưa đi bệnh viện cấp cứu, xe ô tô tải và xe mô tô ba bánh bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường vòng cua từ phải sang trái theo chiều đi từ cầu Y (km 89) đi xã H, tỉnh Phú Thọ (km 80) tổ chức giao thông hai chiều có vạch kẻ đường đơn đứt quãng màu vàng quy cách 1.1 phân chia hai chiều phương tiện. Hệ thống báo hiệu đường bộ vạch kẻ đường, định phản quang. Mặt đường được trải bê tông nhựa khô ráo, bằng phẳng, êm thuận, chiều rộng của lòng đường là 8,0m, phía Bắc hiện trường tương ứng với hướng đi cầu Yên Bái, phía Nam tương ứng với hướng đi xã H, tỉnh Phú Thọ, phía Tây giáp nhà dân, phía Đông giáp đồng ruộng. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết, từ 1 đến 6: (1) là dấu vết tỳ trượt; (2) là nạn nhân; (3) là xe ô tô tải BKS: 29C- 431 79; (4) là dấu vết tỳ trượt; (5) là dấu vết cày trượt; (6) là xe mô tô BKS: 89B1- 04757.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS: 29C-431 79 xác định: Tại vị trí chắn đà trước bên trái bị nứt vỡ đẩy theo chiều hướng từ trước về sau có kích thước 77 x 47cm đo từ vị trí cao nhất vuông góc với mặt đất là 100cm; Cụm đèn pha phía trước bên trái nứt vỡ đẩy theo chiều từ trước về

sau, gãy chốt bắt giữ ban đầu; Đèn định vị gắn trên cản xe trước bên trái bị vỡ; bậc lên xuống cabin khoang lái phải bên trái bị cong, móp biến dạng đẩy theo chiều từ trước về sau kích thước 65 x 25cm, đo từ vị trí cao nhất vuông góc xuống mặt đường là 83cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô ba bánh BKS: 89B1- 047 57 xác định: Tại vị trí đầu càng xe bên phải để lại vết mài trượt có kích thước 0,1 x 0,03m trên bề mặt còn bám dính chất có màu xanh, tâm vị trí này cách mặt đất tại vị trí xe đỗ 0,62m; vành bánh trước, nan hoa bị cong vênh, móp méo, biến dạng; khung xe ở vị trí giữa thân xe (gần vị trí cổ xe) bị đẩy cong gập theo chiều từ trước về sau từ phải qua trái; đầu tay nắm bên phải để lại dấu vết mài xước có kích thước 0,02 x 0,01m; đầu bàn đạp chân phanh để lại vết mài xước tại vị trí bề mặt còn bám dính chất bột màu trắng; ốp cao su góc để chân trước bên phải bị rách, lệch khỏi vị trí ban đầu; xe mô tô gồm 3 bánh trong đó 01 bánh trước, 02 bánh lắp song song phía trục sau khoảng cách giữa hai bánh sau là 0,61m; tại vị trí tay nâng phía sau yên xe có lắp thêm 01 giá kim loại có kích thước 0,49 x 0,26m phía trên giá kim loại có chằng buộc 01 thiết bị lao kéo (có bánh xe) có kích thước 0,87 x 0,41 x 0,31m.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 894/KLGĐTT-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh L đối với tử thi Đoàn Văn Q kết luận:

Nguyên nhân tử vong là đa chấn thương: Chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ; dập nát, khuyết một phần tổ chức não); vết thương dập rách da, tổ chức dưới da, cơ vùng gối và cẳng chân phải, gãy xương mác phải.

Cơ chế hình thành thương tích: Tồn thương tại vùng thái dương bên phải, chẩm bên phải, vùng mặt, cổ, tay phải, chân trái là do va đập với vật tày, vật tày có cạnh gây nên. Tồn thương tại vùng gối và cẳng chân phải là do tác động của vật tày đè ép gây nên.

Xác định nồng độ còn trong máu: Định lượng Ethanol (cồn): 10,9mg/dl.

Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 05/KL-KTHS ngày 03/01/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Y kết luận:

1. Xe ô tô biển số 29C- 431 79 và xe mô tô ba bánh biển số 89B1- 047 57 có va chạm với nhau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên, chiều hướng dấu vết va chạm đầu tiên.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 29C- 431 79 với xe mô tô ba bánh biển số 89B1- 047 57 là vị trí thanh cản trước bên trái của xe ô tô biển số 29C- 431 79. Dấu vết va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trước về sau.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô ba bánh biển số 89B1- 047 57 với xe ô tô biển số 29C- 431 79 là phần bánh xe phía trước của xe mô tô ba bánh biển số 89B1- 047 57. Dấu vết va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trước về sau.

3. Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 29C- 431 79 với xe mô tô ba bánh biển số 89B1- 047 57 thuộc phần đường bên trái đường quốc lộ 32C theo hướng từ cầu Y đi xã H, tỉnh Phú Thọ, ngay trước dấu vệt 4A, trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 06/KLTTCT-TTPY ngày 27/01/2026 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn cơ thể của Lương Chiều H1 tại thời điểm giám định là 10%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 06-01-2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường A xác định:

Thiệt hại tài sản do hư hỏng xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS: 29C- 431 79, màu sơn xanh, tình trạng xe đã qua sử dụng là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu).

Thiệt hại tài sản do hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 89B1- 047 57 màu sơn xanh, tình trạng xe đã qua sử dụng là 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, thu thập kết quả đo nồng độ cồn và kiểm tra ma túy đối với Lưu Nguyên T xác định: không có chất ma túy, nồng độ cồn trong cơ thể.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO biển kiểm soát 29C- 43179, màu sơn xanh, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 bằng lái xe ô tô hạng C mang tên Lưu Nguyên T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 89B1- 047 57, xe ba bánh độ chế dung tích từ 50-175cm³, xe cũ đã qua sử dụng bị hư hỏng do va chạm giao thông.

- 01 vỏ túi niêm phong, đã được mở niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSLC1-KV ngày 18-5-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai truy tố bị cáo Lưu Nguyên T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Nguyên T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Nguyên T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời

gian thử trách từ 36 tháng đến 48 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH V và bị cáo Lưu Nguyên T đã bồi thường cho: đại diện cho bị hại (Đoàn Văn Q) là ông Đoàn Văn S tổng số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Lương Chiều H1 số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện cho bị hại Đoàn Văn Q là ông Đoàn Văn S và anh Lương Chiều H1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến bồi thường dân sự.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C mang tên Lưu Nguyên T.

Trả lại cho đại diện cho bị hại Đoàn Văn Q là ông Đoàn Văn S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 89B1- 047 57, xe ba bánh độ chế dung tích từ 50-175cm³, xe cũ đã qua sử dụng bị hư hỏng do va chạm giao thông.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ túi niêm phong, đã được mở niêm phong

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lưu Nguyên T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lương Chiều H1 trình bày ý kiến: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lào Cai tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lào Cai, không trình bày tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Kết luận giám định tử thi; dấu vết cơ học của Phòng K1 Công an tỉnh L; Kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh L; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Lào Cai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 37 phút ngày 11-12-2025, Lưu Nguyên T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 43179 đi theo hướng từ cầu Y đi xã H, tỉnh Phú thọ, với tốc độ khoảng 50km/h, khi đi đến đoạn khúc cua, đường cong tại Km85+30m, Quốc lộ C, thuộc tổ dân phố G, phường A, tỉnh Lào Cai do thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi có chướng ngại vật trên đường là vi phạm khoản 1 Điều 10 và điểm b, điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông hậu quả: Đoàn Văn Q tử vong tại chỗ, anh Lương Chiều H1 bị thương tích 10% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại Lương Chiều H1 và người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Văn Q có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo cung cấp tài liệu bổ để bị cáo là người có công được tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy nên xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian

thử thách cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO biển kiểm soát 29C- 431 79, màu sơn xanh, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH V nên đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 89B1- 04757, xe ba bánh độ chế dung tích từ 50-175cm³, xe cũ, đã qua sử dụng bị hư hỏng do va chạm giao thông của Đoàn Văn Q. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin nhận lại chiếc xe nên trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp.

- Đối với 01 vỏ túi niêm phong, đã được mở niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 330110003450 mang tên Lưu Nguyên T xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH V và bị cáo đã bồi thường cho: đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Văn Q tổng số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Lương Chiều H1 số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện cho bị hại Đoàn Văn Q là ông Đoàn Văn S và anh Lương Chiều H1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Công ty TNHH V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả gì cho Công ty nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhận dân khu vực 1 – Lào Cai, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lưu Nguyên T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Nguyên T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày **11-6-2026**).

Giao bị cáo Lưu Nguyên T cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 .

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ túi niêm phong, đã được mở niêm phong

- Trả lại cho ông Đoàn Văn S (đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Văn Q): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 89B1- 047 57, xe ba bánh độ chế dung tích từ 50-175cm³, xe cũ, đã qua sử dụng bị hư hỏng do va chạm giao thông.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Nguyên T: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lưu Nguyên T.

(chi tiết, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án khu vực 1, tỉnh Lào Cai lập ngày 20-5-2026)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Nguyên T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp cho bị hại (Q) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt Bản án.

Bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai
- VKSND KV1- Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng HSNV, CQĐT CAT;
- Bị cáo,
- Bị hại,
- Người đại diện HP của bị hại
- Bị đơn dân sự.
- Lưu HS, TA.

Nguyễn Thế Hòa